TOÀ ÁN NHÂN DÂN T.P PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 06/2023/QĐST–DS

Phổ Yên, ngày 20 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ Điều Điều 357, 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ , Điều 90, Khoản 2 Điều 91, Điều 95, Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2022/TLST- DS ngày 12 tháng 12 năm 2022, về việc: " Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q ;

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 2 toà nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Thành Công – Chức vụ: Giám đốc Thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ - Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ - VIB.

Người được ông Công uỷ quyền lại: Ông Đinh Hoàng L , ông Cao Văn Đ , ông Nguyễn Quang T – Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng.

Bị đơn: Ông Khúc Văn H , sinh năm 1983;

Bà Bùi Thị V , sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: TDP Xuân Trù, phường Tiên Phong, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Người được anh H , chị V uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Khúc Văn T , sinh năm 1957 (bố đẻ anh H)

Giấy đồng uỷ quyền lập ngày 04/3/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Anh T – TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Khúc Văn T , sinh năm 1957

Bà Hoàng Thị G , sinh năm 1959

Cùng địa chỉ: TDP Xuân Trù, phường Tiên Phong, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả khoản tiền nợ: Ngân hàng TMCP Q (viết tắt VIB - đại diện theo ủy quyền ông Đinh Hoàng L) và ông Khúc Văn T , bà Hoàng Thị G (ông T là đại diện theo uỷ quyền của bị đơn anh H , chị V , ông T , bà G còn là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) nhất trí thoả thuận:

Anh Khúc Văn H và chị Bùi Thị V có trách nhiệm trả toàn bộ khoản tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 10/3/2023 là: **851.410.188đ**, trong đó tiền gốc: **570.000.000 đồng**, nợ lãi trong hạn: **4.625.543 đồng,** nợ lãi quá hạn **276.784.645đ** cho Ngân hàng Ngân hàng TMCP Q (viết tắt VIB).

2.2. Thời hạn và phương thức trả nợ: Ngân hàng TMCP Q (viết tắt VIB - đại diện theo ủy quyền ông Đinh Hoàng L) và ông Khúc Văn T , bà Hoàng Thị G (ông T là đại diện theo uỷ quyền của bị đơn anh H , chị V , ông T , bà G còn là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) nhất trí thoả thuận: Anh K Văn H và chị Bùi Thị V có trách nhiệm thanh toán số tiền: **851.410.188đ**, (Tám trăm năm mươi mốt triệu bốn trăm mười ngàn một trăm tám mươi tám đồng), trong đó tiền gốc: **570.000.000 đồng**, nợ lãi trong hạn: **4.625.543 đồng,** nợ lãi quá hạn **276.784.645đ.** Số tiền được chia làm 03 kỳ trả nợ, tương ứng 03 tháng, trả vào ngày 15 hàng tháng (02 kỳ đầu thu toàn bộ tiền gốc, mỗi tháng 250.000.000đ, kỳ thứ 3 thu số tiền gốc còn lại + toàn bộ lãi phát sinh trong hạn, quá hạn). Cụ thể:

Kỳ 1: Vào ngày 15/4/2023 (dương lịch), trả 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng);

Kỳ 2: Vào ngày 15/5/2023 (dương lịch), trả 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng);

Kỳ 3: Vào ngày 15/6/2023 (dương lịch), trả toàn bộ số tiền còn lại là: **351.410.188đ** (Ba trăm năm mươi mốt triệu bốn trăm mười ngàn một trăm tám mươi tám đồng) gồm cả tiền gốc + tiền lãi trong hạn và quá hạn.

2.3. Về lãi suất chậm trả:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ngày thỏa thuận (11/3/2023), anh Khúc Văn H và chị Bùi Thị V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của toàn bộ số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay

thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Về việc duy trì hợp đồng thế chấp: Ngân hàng TMCP Q (viết tắt VIB - đại diện theo ủy quyền ông Đinh Hoàng L) và ông Khúc Văn T , bà Hoàng Thị G (ông T là đại diện theo uỷ quyền của bị đơn anh H , chị V , ông T , bà G còn là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) nhất trí thoả thuận:

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản: Quyền sử dụng diện tích đất 395,4m^2, thửa đất số: 2273, tờ bản đồ số: 16 hiện trạng đo thực tế lấn vào thửa đất 2274, diện tích 16,6m^2, của ông Khúc Văn T và bà Hoàng Thị G và các tài sản gắn liền trên thửa đất số 2273, địa chỉ đất tại: TDP Xuân Trù, phường Tiên Phong, TP Phổ Yên tỉnh Thái Nguyên theo Giấy chứng nhận QSD đất mang tên Khúc Văn Hưng và Bùi Thị Vinh số CG 903583, vào sổ cấp GN CS00/92 do Sở tài nguyên & môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 16/01/2017. Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 0026CN ngày 18/01/2019, số công chứng: 565, Quyển số: 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 18/01/2019 tại Văn Phòng Công chứng Phía Nam Thành Phố - tỉnh Thái Nguyên. Tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của Pháp luật.

Trong trường hợp anh H , chị V không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (viết tắt VIB) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại Tài sản bảo đảm trên để xử lý, thu hồi nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp tài sản đã ký kết gồm đất và tài sản trên đất được xử lý theo mục 2.2 và 2.3 Điều 2 và Điều 9 của Hợp đồng thế chấp gồm cả tài sản biến động sau khi lập Hợp đồng thế chấp). Tài sản thế chấp gồm đất được đo trong thửa 2273 và một phần thửa đất 2274, diện tích sang thửa 2274 là 16,6m^2 của người liên quan là ông T và bà G . (Có sơ đồ đo đất kèm theo).

Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được dùng để trả nợ Ngân hàng Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (viết tắt VIB) còn thừa thì được trả lại cho anh H , chị V . Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho Ngân hàng Ngân hàng TMCP Q (viết tắt VIB) thì anh H , chị V phải trả tiếp phần còn thiếu đó.

2.5. Về biện pháp bảo đảm thi hành khoản tiền nợ:

Ngân hàng TMCP Q (viết tắt VIB - đại diện theo ủy quyền ông Đinh Hoàng L) và ông Khúc Văn T , bà Hoàng Thị G (ông Thiết là đại diện theo uỷ quyền của bị đơn anh H , chị V , ông Thiết, bà G còn là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) nhất trí thoả thuận: Nếu đến kỳ hạn thanh toán như thỏa thuận trên, nếu anh H , chị V không trả được mà vi phạm bất kỳ một kỳ hạn trả nào thì Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (viết tắt VIB- đại diện theo ủy quyền ông Đinh Hoàng L) có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự thi hành án toàn bộ khoản tiền vay mà không cần phải đợi đến kỳ hạn trả nợ tiếp theo.

2.6. Về chi phí thẩm định tài sản và đo đất: Ngân hàng TMCP Q (viết tắt VIB - đại diện theo ủy quyền ông Đinh Hoàng L) và ông Khúc Văn T , bà Hoàng Thị G (ông T là đại diện theo uỷ quyền của bị đơn anh H , chị V , ông T , bà G còn là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) nhất trí thoả thuận: Anh H , chị V chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đất. Ngân hàng đã nộp số tiền **10.000.000đ** và đã chi phí hết. Anh H , chị V có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng)

2.7. Về án phí: Ngân hàng TMCP Q (viết tắt VIB - đại diện theo ủy quyền ông Đinh Hoàng L) và ông Khúc Văn T , bà Hoàng Thị G (ông T là đại diện theo uỷ quyền của bị đơn anh H , chị V , ông T , bà G còn là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) nhất trí thoả thuận: anh H , chị V có nghĩa vụ liên đới chịu toàn bộ án phí theo quy định pháp luật [**851.410.188đ** đồng = (36.000.000đ + 3% của phần vượt quá 800.000.000đ): 2]. Số tiền phải nộp là **18.771.000đ** (đã làm tròn số), (*Bằng chữ : Mười tám triệu bẩy trăm bẩy mươi mốt ngàn đồng*) nộp Ngân sách Nhà nước.

Trả lại Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (viết tắt VIB) tiền tạm ứng án phí đã nộp **18.345.000đ**, biên lai thu số 0001296 ngày 08/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS thành phố Phổ Yên;
- THADS thành phố Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS.

.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà